

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN

38

Thời gian lên lớp xem ở sheet "THOI GIAN LEN LOP"

Buổi sáng: 07h30 vào lớp

Buổi chiều: 13h30 vào lớp

Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP				
				D16X11-DN	D17X1-DN	D18X1-DN	D19X1-DN	D19X2-DN
HAI		1->3	12/4/21		A2-313 6-8	A2-312 23-25	A2-209 23-25	
	Sáng			ĐA.KTTC2(3)(Đ.Khoa)	PL&KTXD(3)(T.Hà)	KCBTCT(3)(NQ.Hòa)		
		4->5				12-13		
		6->7				CNXHKH(2)(Q.Huy)		
	Chiều			A2-312 1-3	A2-209			
		8->9		TTHCM(3)(Q.Huy)				
		10->12						
	Tối							
BA		1->3	13/4/21		A2-313 16-18	A2-312	A2-209 16-18	
	Sáng			KCT2(3)(V.Hiếu)		GDTCT(3)(T.Đồng)		
		4->5						
		6->7		A2-313 10-12	1-3	19-21		
	Chiều			KCNCT BTCT(3)(Q.Hải)	KTTC1(3)(Đ.Khoa)	CHKC2(3)(C.Bàn)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
TƯ		1->3	14/4/21			A2-312 26-29	A2-209 1-4	
	Sáng				PL&KTXD(4)(T.Hà)	ĐAKBTCT(4)(NQ.Hòa)		
		4->5						
		6->7		A2-313 13-16	A2-312 20-22	A2-209		
	Chiều			DTOAN(4)(C.Phượng)	CTN(3)(H.Tỉnh)			
		8->9						
		10->12						
	Tối							
NĂM		1->3	15/4/21			A2-312 23-26	A2-209 22-24	
	Sáng				CTN(4)(H.Tỉnh)	CHKC2(3)(C.Bàn)		
		4->5						
		6->7		A2-313 1-4	A2-312 1-3	A2-209 13-15		
	Chiều			ĐA.KCT(4)(V.Hiếu)	AVCDR-P2(3)(C.Nhung)	TN&KDCT(3)(Q.Hải)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
SÁU		1->3	16/4/21		A2-313 19-21	A2-312 1-3	A2-209 19-21	
	Sáng			KCT2(3)(V.Hiếu)	TN&KDCT(3)(Q.Hải)	GDTCT(3)(T.Đồng)		
		4->5						
		6->7		A2-313 11-13	A2-312 25-28	A2-209 14-16		
	Chiều			TN&KDCT(3)(Q.Hải)	ĐA.NM(4)(N.Hào)	CNXHKH(3)(Q.Huy)		
		8->9						
		10->12					A2-206	
	Tối							
BẢY		1->3	17/4/21		A2-313 17-20	A2-312 27-hết		A2-209 13-16
	Sáng			DTOAN(4)(C.Phượng)	CTN(4)(H.Tỉnh)		ĐT&TQTCT(4)(P.Trang)	
		4->5						
		6->7					A2-209 17-20	
	Chiều						ĐT&TQTCT(4)(P.Trang)	
		8->9						
		10->12						
	Tối							
CN		1->3	18/4/21					A2-209 24-27
	Sáng						TCNNT(4)(P.Mỹ)	
		4->5						
		6->7					A2-209 28-hết	
	Chiều						TCNNT(3)(P.Mỹ)	
		8->9						
		10->12						
	Tối							
Số số				18	15	23	22	12

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2020_2021

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 38

Thời gian lên lớp xem ở sheet "THOI GIAN LEN LOP"

Buổi sáng: 07h30 vào lớp

Buổi chiều: 13h30 vào lớp

Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D20X2-DN	D20CD2-DN	D20K2-DN
HAI			12/4/21	A2-VT1 13-15 TINDC(C1)(3)(C.Hậu)		A2-208 13-15 AV1(3)(C.Nhung)			
				12-14 GDTC2(3)(T.Đồng)	A2-VT1 18-20 TINDC(3)(C.Hậu)	A2-VT1 18-20 TINDC(3)(C.Hậu)			
BA			13/4/21	A2-206 19-21 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-206 19-21 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-208 16-18 AV1(3)(C.Nhung)			
TƯ		1->3 Sáng	14/4/21	A2-206 22-24 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-206 22-24 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-208 19-21 THMLN(3)(Q.Vinh)			
		4->5							
		6->7 Chiều				A2-208 25-27 HHHH2(3)(H.Hà)			
		8->9							
		10->12							
		Tối							
NĂM		1->3 Sáng	15/4/21	A2-206 21-23 AV1(3)(C.Nhung)	A2-207 23-26 TDIA(4)(V.Định)	A2-208 19-23 ĐA.CS3(5)(H.Sang)			
		4->5							
		6->7 Chiều		A2-206 26-28 CTKTR(3)(K.Sơn)	A2-VT1 5-8 THUD1(4)(N.Hào)	A2-208 24-27 ĐA.CS3(4)(H.Sang)			
		8->9							
		10->12							
		Tối							
SÁU		1->3 Sáng	16/4/21	A2-206 29-31 CTKTR(3)(K.Sơn)	A2-207 27-hết TDIA(4)(V.Định)	A2-208 22-24 THMLN(3)(Q.Vinh)			
		4->5							
		6->7 Chiều		A2-VT1 13-15 TINDC(C2)(3)(C.Hậu)	22-24 GDTC2(3)(T.Đồng)	22-24 GDTC2(3)(T.Đồng)			
		8->9							
		10->12					A2-206 54-56 CTKTR(3)(K.Sơn)		A1-Ve
		Tối							
BẢY		1->3 Sáng	17/4/21				A2-VT1 16-19 THUD2(4)(C.Duy)	A2-207 9-12 TinUDD(4)(V.Quân)	A2-208 1-4 LSKTPĐ&VN(4)(Tr.Thức)
		4->5							
		6->7 Chiều				A2-206 28-hết HHHH2(3)(H.Hà)	A1-Ve 25-28 ĐA.KTRCT(4)(K.Sơn)	A2-207 5-8 TKCBTCT2(4)(Ng.Thành)	A2-208 5-8 LSKTPĐ&VN(4)(Tr.Thức)
		8->9							
		10->12							
		Tối							
CN		1->3 Sáng	18/4/21				A2-VT1 20-23 THUD2(4)(C.Duy)	A2-207 13-16 TinUDD(4)(V.Quân)	A2-208 9-12 LSKTPĐ&VN(4)(Tr.Thức)
		4->5							
		6->7 Chiều							
		8->9					34-36 GDTC4(3)(T.Đồng)	34-36 GDTC4(3)(T.Đồng)	A2-208 13-15 LSKTPĐ&VN(3)(Tr.Thức)
		10->12							
		Tối							
Số				46	8	8	34	9	15

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2020_2021

Lớp D20X1 ghép D20CD1 môn SBVL1

Lớp D20K1 ghép D20CD1 môn Giáo dục thể chất 2

Lớp D20K1 ghép D20CD1 môn Tin học đại cương